

KẾ HOẠCH

**Khảo sát, giám sát của Thường trực HĐND tỉnh
trước kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 19 tháng 5 năm 2017 về dự kiến Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018;

Thường trực HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch khảo sát, giám sát trước kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Thông qua công tác khảo sát, giám sát nhằm đánh giá kết quả tổ chức thực hiện, kiến nghị với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh tăng cường biện pháp lãnh đạo, điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018 và củng cố, nâng chất hoạt động của các Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

2. Yêu cầu:

- Đối với Đoàn khảo sát, giám sát: Việc khảo sát, giám sát phải nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả, đảm bảo mục đích và nội dung đề ra.

- Đối với các đơn vị chịu sự khảo sát, giám sát: Báo cáo bằng văn bản đúng đề cương, gửi đúng thời gian; bố trí thành phần, địa điểm và chuẩn bị các tài liệu có liên quan để làm việc với Đoàn khảo sát, giám sát.

II. NỘI DUNG:

1. Tình hình triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết HĐND về phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018.

2. Kết quả thực hiện củng cố, nâng chất hoạt động của các Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

(Có đề cương đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thành phần Đoàn khảo sát, giám sát gồm:

- Ông Đỗ Tấn Kiệt - Phó Chủ tịch HĐND tỉnh - Trưởng đoàn.
- Ông Đinh Công Minh - Phó Chủ tịch HĐND tỉnh - Phó Trưởng đoàn.
- Ủy viên Thường trực: Trưởng các Ban và Chánh Văn phòng HĐND tỉnh - thành viên.

ĐKC

- Các Phó Trưởng Ban HĐND tỉnh: Ban pháp chế, Ban văn hóa - xã hội - thành viên.
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh - thành viên.
- Mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh (có thư mời riêng).
- Mời đại diện lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy (có thư mời riêng).
- Mời đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (có thư mời riêng).
- Mời đại diện lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh (có thư mời riêng).
- Mời đại diện lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã (có thư mời riêng).
- Mời Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Châu Thành, huyện Thoại Sơn, huyện An Phú và thị xã Tân Châu khi Đoàn đến làm việc tại địa phương (có thư mời riêng).

2. Thời gian: 05 ngày. Từ ngày 05/6/2018 - 12/6/2018.

3. Đối tượng được khảo sát, giám sát:

- Khảo sát:

- + Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- + Liên minh Hợp tác xã.
- + Hợp tác xã: Vĩnh Bình, An Hòa (huyện Châu Thành); Vĩnh Trạch, Định Thành (huyện Thoại Sơn); Hà Bao I, An Thạnh (huyện An Phú); Tân Hậu, Tân Phú A2 (thị xã Tân Châu).

- Giám sát trực tiếp: UBND các xã: Vĩnh Bình, An Hòa, Vĩnh Trạch, Định Thành, Đa Phước, thị trấn An Phú, Tân An, Tân Thạnh.

- Giám sát thông qua văn bản: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Lịch làm việc cụ thể của Đoàn khảo sát, giám sát:

a) Ngày 05/6/2018 (thứ ba)

- **Buổi sáng:** vào lúc 08 giờ 00 phút, Đoàn làm việc với Liên minh Hợp tác xã.
- + Nội dung làm việc: Phần nội dung II theo Đề cương.
- + Địa điểm làm việc: do Liên minh Hợp tác xã bố trí.
- **Buổi chiều:** vào lúc 14 giờ 00 phút, Đoàn làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- + Nội dung làm việc: Phần nội dung II theo Đề cương.
- + Địa điểm làm việc: do Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí.

b) Ngày 06/6/2018 (thứ tư)

- Buổi sáng:

+ Từ 08 giờ đến 09 giờ 15 phút: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp Định Thành.

+ Từ 09 giờ 30 phút đến 11 giờ: Đoàn làm việc với UBND xã Định Thành (huyện Thoại Sơn). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND xã Định Thành bố trí.

- Buổi chiều:

+ Từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp Vĩnh Trạch.

+ Từ 15 giờ 20 phút đến 17 giờ: Đoàn làm việc với UBND xã Vĩnh Trạch (huyện Thoại Sơn). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND xã Vĩnh Trạch bố trí.

* Lãnh đạo UBND huyện Thoại Sơn sắp xếp thời gian làm việc với Đoàn khi Đoàn đến khảo sát, giám sát tại HTX và UBND 02 xã nêu trên.

c) Ngày 07/6/2018 (thứ năm)

- Buổi sáng:

+ Từ 08 giờ đến 09 giờ 15 phút: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp An Thạnh.

+ Từ 09 giờ 30 phút đến 11 giờ: Đoàn làm việc với UBND thị trấn An Phú (huyện An Phú). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND thị trấn An Phú bố trí.

- Buổi chiều:

+ Từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp Hà Bao I.

+ Từ 15 giờ 20 phút đến 17 giờ: Đoàn làm việc với UBND xã Đa Phước (huyện An Phú). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND xã Đa Phước bố trí.

* Lãnh đạo UBND huyện An Phú sắp xếp thời gian làm việc với Đoàn khi Đoàn đến khảo sát, giám sát tại HTX và UBND xã, thị trấn nêu trên.

d) Ngày 08/6/2018 (thứ sáu)

- Buổi sáng:

+ Từ 08 giờ đến 09 giờ 15 phút: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp Tân Hậu.

+ Từ 09 giờ 30 phút đến 11 giờ: Đoàn làm việc với UBND xã Tân An (thị xã Tân Châu). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND xã Tân An bố trí.

- Buổi chiều:

+ Từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp Tân Phú A2.

+ Từ 15 giờ 20 phút đến 17 giờ: Đoàn làm việc với UBND xã Tân Thạnh (thị xã Tân Châu). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND xã Tân Thạnh bố trí.

* Lãnh đạo UBND thị xã Tân Châu sắp xếp thời gian làm việc với Đoàn khi Đoàn đến khảo sát, giám sát tại HTX và UBND 02 xã nêu trên.

đ) Ngày 12/6/2018 (thứ ba)

- Buổi sáng:

+ Từ 08 giờ đến 09 giờ 15 phút: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp Vĩnh Bình.

+ Từ 09 giờ 30 phút đến 11 giờ: Đoàn làm việc với UBND xã Vĩnh Bình (huyện Châu Thành). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND xã Vĩnh Bình bố trí.

- Buổi chiều:

+ Từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ: Đoàn tiến hành khảo sát và làm việc với Ban giám đốc HTX nông nghiệp An Hòa.

+ Từ 15 giờ 20 phút đến 17 giờ: Đoàn làm việc với UBND xã An Hòa (huyện Châu Thành). Nội dung làm việc: Phần nội dung I, II theo Đề cương. Địa điểm làm việc: do UBND xã An Hòa bố trí.

* Lãnh đạo UBND huyện Châu Thành sắp xếp thời gian làm việc với Đoàn khi Đoàn đến khảo sát, giám sát tại HTX và UBND 02 xã nêu trên.

e) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: báo cáo bằng văn bản theo nội dung I, II theo Đề cương.

5. Một số yêu cầu đối với các đơn vị được khảo sát, giám sát

Các đơn vị được khảo sát, giám sát chuẩn bị văn bản báo cáo theo đề cương, các số liệu phải được đối chiếu, kiểm chứng. Có phân tích đánh giá về kết quả đạt được, hạn chế và những kiến nghị. Những ý kiến, kiến nghị mà đơn vị đề xuất với Đoàn cần được thống nhất trong tập thể lãnh đạo của địa phương, đơn vị, vì đây là nội dung Thường trực HĐND tỉnh sẽ xem xét, yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành liên quan kịp thời điều chỉnh trong quản lý chỉ đạo và điều hành.

Khi Đoàn trực tiếp đến làm việc, đề nghị các địa phương, đơn vị được khảo sát, giám sát mời các thành phần có liên quan tham dự.

Các văn bản báo cáo gửi về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Văn phòng HĐND tỉnh, địa chỉ: số 1 Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên và theo địa chỉ mail vphdndangiang@gmail.com trước ngày 29/5/2018. Điện thoại liên hệ: 02963.956.838 (Phòng Tổng hợp - Văn phòng HĐND tỉnh).

Trên đây là kế hoạch khảo sát, giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước kỳ họp thứ 7, khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Đề nghị các đơn vị được khảo sát, giám sát tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ. / *Đề*

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các đơn vị được khảo sát, giám sát;
- Lãnh đạo VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

[Signature]
Võ Anh Kiệt



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số 09/KH-HĐND ngày 16/5/2018 Thường trực HĐND tỉnh)

Nội dung I. Tình hình triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết HĐND về phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018.

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018.

1. Lĩnh vực kinh tế: Tốc độ tăng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP): Đánh giá mức độ hoàn thành nghị quyết HĐND xã đề ra.

a) Sản xuất nông, lâm, thủy sản. Phân tích kết quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, xây dựng nông thôn mới. Khó khăn, vướng mắc.

b) Công nghiệp – xây dựng: tập trung vào công tác xây dựng cơ bản nhất là nợ đọng xây dựng cơ bản, các công trình có vốn đối ứng.

c) Thương mại, dịch vụ.

d) Thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, khó khăn, kiến nghị.

đ) Tài nguyên, môi trường: Vấn đề ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

2. Lĩnh vực văn hóa – xã hội:

a) Giáo dục và đào tạo: công tác vận động học sinh đủ tuổi đến trường, hạn chế tình trạng bỏ học, kết quả thực hiện đề án trường đạt chuẩn quốc gia.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Công tác truyền thông phòng, chống dịch bệnh; tình hình tham gia bảo hiểm y tế của người dân; chất lượng khám chữa bệnh tại trạm y tế. Khó khăn, vướng mắc.

c) Lao động, thương binh và xã hội: tập trung vào công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo; việc thực hiện các chính sách cho các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội.

d) Văn hóa, thể thao, du lịch và thông tin truyền thông.

3. Lĩnh vực nội chính, quản lý nhà nước.

a) Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

b) Công tác quản lý số lượng biên chế công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

c) Cải cách hành chính.

d) Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an toàn giao thông.

4. Nhận xét, đánh giá:

a) Kết quả đạt được.

b) Hạn chế, khó khăn.

c) Nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và giải pháp trong thời gian tới.

** Lưu ý: Đề nghị đơn vị chuẩn bị báo cáo có số liệu cụ thể, đồng thời so sánh với cùng kỳ.*

II. Chỉ đạo, điều hành của UBND xã trong 6 tháng cuối năm.

III. Đề xuất, kiến nghị.

1. Đối với Trung ương.

2. Đối với tỉnh.

Nội dung II. củng cố, nâng chất hoạt động của các Hợp tác xã.

A. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh hợp tác xã báo cáo các nội dung:

I. Kết quả triển khai thực hiện Luật HTX năm 2012.

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012.

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực hợp tác xã.

II. Đánh giá những kết quả đạt được.

1. Đánh giá chung.

a) Số lượng HTX.

b) Số lượng thành viên.

c) Hiệu quả hoạt động của HTX.

d) Số lượng cán bộ quản lý HTX.

đ) Công tác rà soát, tổ chức lại và chuyển đổi HTX.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của HTX trên từng lĩnh vực.

- Lĩnh vực nông nghiệp - thủy sản.

- Lĩnh vực Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Lĩnh vực vận tải.

- Lĩnh vực du lịch.

- Lĩnh vực khai thác khoáng sản.

- Lĩnh vực tín dụng.

3. Các chế độ, chính sách của Trung ương, của tỉnh hỗ trợ cho hoạt động của các hợp tác xã.

III. Củng cố, nâng chất hoạt động của các Hợp tác xã.

1. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

2. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.

IV. Những hạn chế, khó khăn, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

1. Hạn chế, khó khăn.
2. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn.

** Nguyên nhân khách quan:*

** Nguyên nhân chủ quan:*

3. Bài học kinh nghiệm.

V. Đề xuất, kiến nghị.

1. Đối với Trung ương.
2. Đối với tỉnh.

** Lưu ý: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo các nội dung có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và hợp tác xã.*

B. Các hợp tác xã báo cáo:

I. Tình hình hoạt động HTX.

1. Thành lập.
2. Ngành nghề hoạt động.
3. Tình hình HTX.
4. Số lượng thành viên.
5. Nguồn vốn.
6. Doanh thu.
7. Lợi nhuận.
8. Thu nhập bình quân: người/tháng.
9. Các chế độ, chính sách của Trung ương, của tỉnh hỗ trợ cho hoạt động của các hợp tác xã.

II. Thuận lợi, khó khăn.

III. Đề xuất, kiến nghị.

1. Đối với Trung ương.
2. Đối với tỉnh, huyện, xã.